

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107783184

3. Ngày thành lập: 29/03/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15, ngõ 192, ngách 159, hẻm 34, đường Lê Trọng Tấn, tổ 1, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0996 232 388

Fax:

Email: ngohanh1955@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
2.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
3.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
4.	Phá dỡ	4311
5.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
6.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
7.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
8.	Khai thác thủy sản biển	0311
9.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
10.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
11.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
13.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
14.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
15.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
16.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
17.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
18.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
20.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222

22.	Bốc xếp hàng hóa	5224
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
25.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
26.	Trồng cây ăn quả	0121
27.	Trồng cây cao su	0125
28.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
29.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
30.	Chăn nuôi lợn	0145
31.	Chăn nuôi gia cầm	0146
32.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
33.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
36.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản;	6820
37.	Dịch vụ đóng gói	8292
38.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290(Chính)
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
41.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
42.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
43.	Trồng cây cà phê	0126
44.	Trồng cây chè	0127

45.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
46.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
48.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
49.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống;	5610
50.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Việc cung cấp tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp điều hành đối với nhà kinh doanh và các tổ chức khác trong vấn đề quản lý, như lập chiến lược và kế hoạch hoạt động, ra quyết định tài chính, mục tiêu và chính sách thị trường, chính sách nguồn nhân lực, thực thi và kế hoạch; chương trình sản xuất và kế hoạch điều khiển.	7020
51.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông.	7110
52.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
53.	Xây dựng nhà các loại	4100
54.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
55.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế;	4649
56.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
57.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
58.	Trồng lúa	0111
59.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
60.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
61.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
62.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
63.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
64.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
65.	Thu gom rác thải độc hại	3812
66.	Khai thác thủy sản nội địa	0312

6. Vốn điều lệ: 99.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM TRỊNH HIẾU	Khu dân cư Tiên Trung, Phường Ái Quốc, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	13.333	1.333.300.000	1,347	022075000602	
			Tổng số	13.333	1.333.300.000	1,347		
2	NGUYỄN VINH QUẢNG	Cụm 3 Duyên Trường, Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	13.333	1.333.300.000	1,347	111432815	
			Tổng số	13.333	1.333.300.000	1,347		
3	HOÀNG VĂN HỢP	Thôn Đồng Ván, Xã An Dương, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	13.333	1.333.300.000	1,347	C2417981	
			Tổng số	13.333	1.333.300.000	1,347		
4	TRIỆU HỒNG HẢI	Tổ 3, khu 4, Phường Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	13.333	1.333.300.000	1,347	100696635	
			Tổng số	13.333	1.333.300.000	1,347		
5	NGUYỄN TRỌNG THẮNG	Số nhà 37, đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Ngọc Châu, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	13.333	1.333.300.000	1,347	141700179	
			Tổng số	13.333	1.333.300.000	1,347		
6	ĐÀO NGỌC QUANG	Khu 3, Xã Vân Xuân, Huyện Vĩnh Tường, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	13.333	1.333.300.000	1,347	135077895	
			Tổng số	13.333	1.333.300.000	1,347		
7	NGÔ THỊ HẠNH	Số 17, ngách 8, ngõ 74, đường Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	910.000	91.000.000.000	91,919	013244390	
			Tổng số	910.000	91.000.000.000	91,919		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013244390

Ngày cấp: 30/11/2010 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 17, ngách 8, ngõ 74, đường Trường Chinh, Phường
Phượng Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 17, ngách 8, ngõ 74, đường Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội